

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN THÀNH
(ANTHANH SECURITIES.,Jsc)

Địa chỉ: 18T2 Trung Hòa - Nhân Chính,
Q. Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: (84 4) 2 509 999
Fax: (84 4) 2 506 666
Email: info@atsc.com.vn
Website: <http://www.atsc.com.vn>

Ước 64/ATSC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY:

1. Tổng quan về Công ty:

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán An Thành
- Tên tiếng Anh: An Thanh Securities.JSC
- Tên viết tắt: ATSC
- Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa, Nhân chính, Thanh Xuân, Hà Nội.
- Điện thoại: 04.6250.9999 Fax: 04.6250.6666
- Website: <http://www.atsc.com.vn> E-mail: info@atsc.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

2.1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Thành (ATSC) chính thức được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 64/UBCK - GP ngày 28 tháng 11 năm 2007.

28/11/2007 Công ty Cổ phần Chứng khoán An Thành chính thức được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 64/UBCK - GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp với số vốn điều lệ ban đầu là 41.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi một tỷ đồng).

15/01/2008 Công ty được Trung tâm lưu ký chứng khoán chứng nhận là thành viên theo Quyết định số 84/GCNTVLK.

03/04/2008 Trở thành thành viên chính thức của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo Quyết định số 122/QĐ – TTGDHN

07/04/2008 Trở thành thành viên chính thức của Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE) theo Quyết định số 74/QĐ – DGDHCM.

25/01/2010 Công ty chuyển trụ sở chính về 37 Lý Thường Kiệt, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội theo Quyết định số 297/UBCK-GP của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

25/01/2010 Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra Quyết định số 54/QĐ -UBCK về việc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Chứng khoán An Thành lập chi nhánh Hà Nội tại Tòa nhà 18T2, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

06/12/2011 Công ty chuyển trụ sở chính về địa chỉ Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa, Nhân chính, Thanh Xuân, Hà Nội theo Quyết định số 65/GPĐC-UBCK và đóng cửa Chi nhánh Hà Nội theo Quyết định số 936/QĐ-UBCK của Ủy ban chứng khoán Nhà nước

2.2. Quá trình phát triển:

a/ Ngành nghề kinh doanh:

- Môi giới chứng khoán.
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp.
- Tư vấn đầu tư chứng khoán.
- Lưu ký chứng khoán.

b/ Tình hình hoạt động:

ATSC luôn quan tâm, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng cường hỗ trợ thông tin tư vấn cho người đầu tư, cũng như phối hợp thường xuyên và đồng bộ với các tổ chức tài chính – tín dụng như Ngân hàng Ngoại thương, Ngân hàng Công thương, Ngân hàng Đầu tư và phát triển.... để cung cấp các dịch vụ tiện ích cho khách hàng như cho vay cầm cố chứng khoán, cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán

Bên cạnh đó, ATSC cũng luôn có sự điều chỉnh linh hoạt, kịp thời chính sách phí giao dịch cho phù hợp với điều kiện thị trường nên đã thu hút được đông đảo nhà đầu tư đến với sàn giao dịch của Công ty. Cùng với sự phát triển của TTCK và chất lượng dịch vụ môi giới hiệu quả, số lượng tài khoản mở tại Công ty đã gia tăng nhanh chóng. Tại thời điểm ban đầu khi Công ty mới thành lập vào cuối năm 2007, số tài khoản mở tại Công ty là 62 tài khoản, năm 2008, số lượng tài khoản mở tại Công ty là gần 1000 tài khoản và tính đến cuối năm 2011, số tài khoản của Công ty đã lên tới 2540 tài khoản.

BẢNG TỶ TRỌNG DOANH THU NĂM 2011

Bảng 1.

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2011	Tỷ trọng (%)	Năm 2010	Tỷ trọng (%)	Chênh lệch	
		VND		VND		Số tiền	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	1,833,441,578	22.70	9,082,405,932	53	-7,248,964,354	20.19
2	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	-	0	-	0		0
3	Doanh thu hoạt động tư vấn	120,000,000	1.49	185,159,990	1	-65,159,990	64.81
4	Doanh thu khác	6,124,068,240	75.82	7,748,671,971	46	-1,624,603,731	79.03
	Tổng cộng	8,077,509,818	100	17,016,237,893	100	-8,938,728,075	47.47

Tổng doanh thu của Công ty năm 2011 giảm 8.938.728.075 đồng (47,47%) so với năm 2010, nguyên nhân chủ yếu dẫn tới kết quả trên là do năm 2011 Công ty không có hoạt động đầu tư chứng khoán tự doanh và sự đi xuống của toàn bộ thị trường.

*** Hoạt động môi giới chứng khoán:**

Năm 2011, Thị trường chứng khoán Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn. Do vậy, thị phần và doanh số môi giới của Công ty chứng khoán cũng như ATSC đều sụt giảm đáng kể trong năm 2011. Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán của Công ty cũng không đạt được sự tăng trưởng như kỳ vọng.

Trong năm 2011, doanh thu hoạt động môi giới của Công ty đạt 1.833.441.578 đồng, giảm 7.248.964.354 đồng so với năm 2010, chỉ đạt 20,19% năm 2010.

*** Hoạt động tư vấn:**

Hoạt động tư vấn trong năm 2011 gặp nhiều khó khăn. Do vậy, Công ty đã không chú trọng phát triển nghiệp vụ tư vấn trong thời điểm này.

*** Hoạt động lưu ký chứng khoán:**

ATSC thực hiện nghiệp vụ lưu ký tại Công ty và tái lưu ký chứng khoán cho

khách hàng nhanh chóng và kịp thời. Việc thực hiện quyền cho Nhà đầu tư của từng mã chứng khoán như: đăng ký phát hành thêm, nhận cổ tức bằng tiền, nhận cổ tức bằng cổ phiếu ... đều được thông báo bằng SMS đến từng người sở hữu chứng khoán.

ATSC cung cấp dịch vụ quản lý sổ cổ đông cho Tổ chức phát hành: thực hiện chuyển nhượng chứng khoán cho cổ đông ngay trong ngày, thay mặt tổ chức phát hành thực hiện quyền cho cổ đông như: chi trả cổ tức bằng tiền, trả cổ tức bằng cổ phiếu, nhận đăng ký phát hành thêm, ...

2.3. Định hướng phát triển:

a/ Các mục tiêu chủ yếu của công ty:

Với mong muốn đem tới cho Khách hàng những dịch vụ tốt nhất. ATSC luôn chú trọng vào công tác tuyển dụng và đào tạo đội ngũ cán bộ, nhân viên thực sự có năng lực, có đạo đức nghề nghiệp, nắm bắt và đáp ứng kịp thời mọi nhu cầu của Khách hàng. Vì vậy, mục tiêu hoạt động của công ty chính là mang lại lợi ích cao nhất cho Khách hàng và lợi nhuận cao nhất cho các cổ đông. Phát triển bền vững, lâu dài, hội nhập với kinh tế khu vực và thế giới để trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu tại Việt Nam.

b/ Chiến lược phát triển:

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế như hiện nay, ATSC luôn nhận thức được tầm quan trọng của chiến lược phát triển trong trung và dài hạn. Vì vậy, trong chiến lược phát triển của mình ATSC coi nhân tố con người là nhân tố quan trọng nhất, đồng thời ATSC trú trọng phát triển các loại hình dịch vụ mới nhằm thỏa mãn tối đa nhu cầu ngày càng cao của Thị trường.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Tình hình kinh tế và xã hội năm 2011 – Cơ hội và thách thức:

*** Cơ hội:**

- Nhu cầu huy động vốn của các doanh nghiệp để mở rộng sản xuất kinh doanh ngày càng tăng, thúc đẩy các doanh nghiệp có tiềm năng phát triển kinh doanh lên sản và tạo thêm hàng hoá tốt cho thị trường chứng khoán.

- Chương trình cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước vẫn đang được Chính phủ thúc đẩy thực hiện.

- Mức độ phổ cập của việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính, chứng khoán ở Việt Nam còn thấp, do đó tiềm năng phát triển cao.
- Tiềm năng phát triển của Thị trường Chứng khoán Việt Nam còn rất lớn

*** Thách thức:**

- Nền kinh tế thế giới, khu vực và Việt Nam tuy đã có dấu hiệu phục hồi. Tuy nhiên, vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro: lãi suất chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, lạm phát tăng cao.
- Tâm lý nhà đầu tư dễ bị lung lay, do đó TTCK Việt Nam luôn phải đối mặt với thách thức bán tháo khi nhà đầu tư đánh mất niềm tin vào thị trường hoặc nền kinh tế;
- Sự thay đổi của chính sách vĩ mô có tác động không nhỏ đến hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp, từ đó tác động đến TTCK, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của ATSC.

2. Đánh giá chung tình hình hoạt động kinh doanh năm 2011:

Năm 2011 khép lại với nhiều khó khăn vô cùng khắc nghiệt với các Công ty chứng khoán nói chung và với ATSC nói riêng. Thị trường chứng khoán tiếp tục đà lao dốc không phanh của cả hai chỉ số chính.

Giá trị tất cả các cổ phiếu đã được kéo xuống mức thấp nhất nhất trong lịch sử. Giá trị giao dịch từ mức 10.000 tỷ/phiên trong những tháng cuối năm 2009 đến năm 2011 chỉ còn con số vài trăm tỷ một phiên. Do đó kết quả kinh doanh của các Công ty chứng khoán và ATSC đều thấp.

BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU

TRONG NĂM 2011

Bảng 2:

ĐVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2011	Năm 2010	Chênh lệch	
		VND	VND	Số tiền	Tỷ lệ %
01	Doanh thu	8,077,509,818	17,016,237,893	-8,938,728,075	47%
01.1	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	1,833,441,578	9,082,405,932	-7,248,964,354	20%
01.2	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	-	-		

01.3	Doanh thu hoạt động tư vấn	120,000,000	185,159,990	-65,159,990	65%
01.4	Doanh thu khác	6,124,068,240	7,748,671,971	-1,624,603,731	79%
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	1,432,676	76,250,446	-74,817,770	2%
03	Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	8,076,077,142	16,939,987,447	-8,863,910,305	48%
04	Chi phí hoạt động kinh doanh	9,103,697,153	6,801,998,746	2,301,698,407	134%
05	Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	-1,027,620,011	10,137,988,701	-11,165,608,712	-10%
06	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,806,015,102	8,382,863,565	-3,576,848,463	57%
07	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-5,833,635,113	1,755,125,136	-7,588,760,249	-332%
31	Thu nhập khác	735,482,423	704,466,348	31,016,075	104%
32	Chi phí khác	105,478,353	482,547,097	-377,068,744	22%
08	Lợi nhuận khác	630,004,070	221,919,251	408,084,819	284%
09	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-5,203,631,043	1,977,044,387	-7,180,675,430	-263%
10	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-5,203,631,043	1,512,775,040	-6,716,406,083	-344%
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-1269	369	-1,638	-344%

Nhìn chung, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2011 kém hơn năm 2010. Tổng lợi nhuận sau thuế âm 5.203.631.043 đồng, tương đương giảm 344%. Nguyên nhân chủ yếu dẫn tới tình hình kinh doanh năm 2011 yếu kém hơn năm 2010 xuất phát từ các nhân tố khách quan từ thị trường.

2. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Triển vọng:

- Trong năm 2011, mặt bằng giá cổ phiếu đã rất rẻ điều này rất hấp dẫn nhà đầu tư trong dài hạn. Theo hãng tin tài chính Bloomberg công bố, thị trường chứng khoán Việt Nam được đánh giá là thị trường sơ khai, hấp dẫn nhất thế giới.

- Lạm phát và thâm hụt thương mại giảm tốc là những tín hiệu về sự chuyển biến tích cực của kinh tế vĩ mô.

Kế hoạch trong tương lai:

- Tập trung phát triển nghiệp vụ môi giới thông qua việc chủ động trong việc tìm kiếm khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn và chăm sóc khách hàng, chất lượng hệ thống phần mềm của Công ty.

- Sàng lọc lại đội ngũ nhân viên Môi giới nhằm tăng lượng khách hàng và doanh số cho Công ty.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Báo cáo tình hình tài chính:

a/ Các chỉ tiêu tài chính trong năm 2011:

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2011	NĂM 2010
I. Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	14,50	10,54
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	85,46	89,46
II. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn Vốn	%	21,43	40,85
- Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	78,57	59,15
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	85,20	56,51
III. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng TS/Nợ phải trả)		4,67	2,45
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	4,11	2,20
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,77	0,11
IV. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Tỷ suất LNTT trên Doanh thu thuần	%	-64,43	11,67
- Tỷ suất LNST trên Doanh thu thuần		-64,43	8,93
- Tỷ suất LNTT trên Tổng tài sản	%	-10,81	2,72
- Tỷ suất LNST trên tổng tài sản(ROA)	%	-10,81	2,09
- Tỷ suất LNST trên vốn CSH(ROE)	%	-13,76	3,53
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	%	-1.269	369

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán của ATSC năm 2011

b/ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

* Các chỉ tiêu chủ yếu đạt được trong năm 2011:

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2010	So sánh thực hiện 2011/2010	
				Số tiền	Tỷ lệ %
1	Tổng Doanh thu từ HĐKD	8,076,077,142	16,939,987,447	-8,863,910,305	48%
2	Thu nhập khác	735,482,423	704,466,348	31,016,075	104%
3	Chi phí hoạt động kinh doanh	9,103,697,153	6,801,998,746	2,301,698,407	134%
4	Chi phí khác	105,478,353	482,547,097	-377,068,744	22%
5	Tổng Lợi nhuận trước thuế	-5,203,631,043	1,977,044,387	-7,180,675,430	-263%
6	Tổng Lợi nhuận sau thuế	-5,203,631,043	1,512,775,040	-6,716,406,083	-344%
7	Tỷ lệ LN/Vốn điều lệ	-13%	4%	-17%	-317%

*** Các nhân tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty năm 2011:**

- Nhân tố khách quan:

Năm 2011 được coi là năm khủng hoảng của Thị trường chứng khoán Việt Nam, đây là lý do chính khiến cho nhiều Công ty chứng khoán báo cáo lỗ trong năm tài chính vừa qua. Đây cũng là nguyên nhân chủ yếu dẫn tới kết quả kinh doanh của ATSC năm 2011 giảm đáng kể so với năm 2010.

- Nhân tố chủ quan:

Việc mở rộng quy mô trong thời điểm thị trường chứng khoán gặp nhiều khó khăn nên số lượng khách hàng tại Trụ sở mới chưa nhiều, doanh thu thấp nên đã không bù đắp được chi phí tăng lên dẫn đến Công ty đã thua lỗ nhiều hơn trong năm 2011.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Phú (theo BCTC gửi đính kèm)

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:

1. Kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập:

Công ty TNHH Kiểm toán An Phú

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà Số 167 Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày

31/12/2011 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các Công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Chúng tôi xin lưu ý vấn đề sau đây:

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 8, tại ngày 31/12/2011, nợ phải thu khó đòi của Công ty khoảng 6.722 triệu đồng là các khoản nợ phải thu một số đối tượng đã quá hạn và có dấu hiệu khó đòi. Công ty đang tích cực áp dụng các biện pháp cần thiết để thu hồi công nợ, đồng thời đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi ở mức 30% số nợ gốc tương ứng số dự phòng là 2.003 triệu đồng và đã phản ánh vào chi phí dự phòng hoạt động kinh doanh chứng khoán năm 2011. Ban Giám đốc Công ty tin tưởng rằng mức trích dự phòng nợ khó đòi như trên tại ngày 31/12/2011 là hợp lý và thận trọng, phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

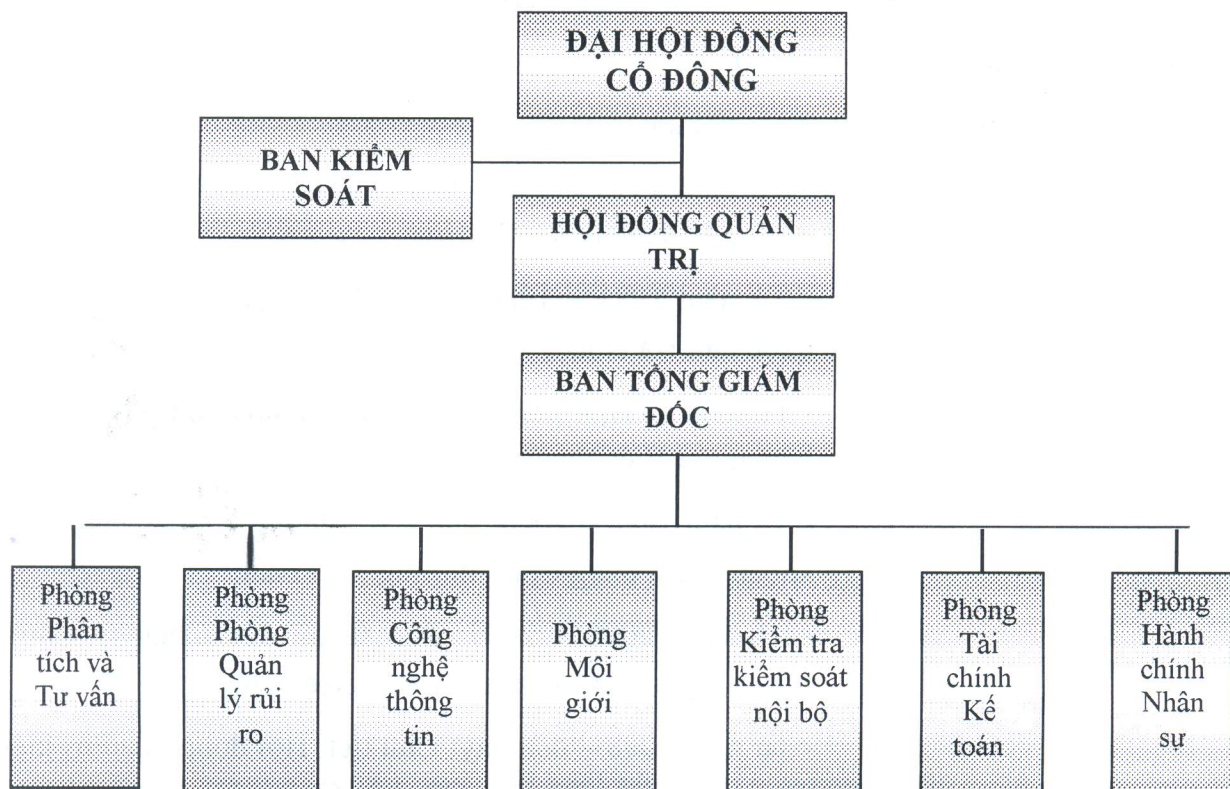
2- Kiểm toán nội bộ:

- Ý kiến kiểm toán nội bộ : Không có
- Các nhận xét đặc biệt : Không có

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành.

Ông Phạm Ngọc Phú:

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

- Giới tính Nam
- Ngày sinh 21/04/1957
- CMTND 011527023 Ngày cấp 07/07/2003 Nơi cấp: CA Hà Nội
- Nơi sinh Hà Nội
- Quốc tịch Việt Nam
- Dân tộc Kinh
- Quê quán Số 135/48/2 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú Số 135/48/2 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội.
- ĐT liên lạc ở cơ quan (84 – 4) 6251 8888 (889)
- Trình độ văn hóa 10/10
- Trình độ chuyên môn Tiến sỹ kinh tế
- Quá trình công tác
 - Từ năm 1975 – 1981: Gia nhập quân đội – Trung đoàn căn cứ không quân Biên Hòa.
 - Từ năm 1981 – 1986: Sinh viên trường Đại học kinh tế quốc dân Hà Nội.
 - Từ năm 1987 – 1994: Thư ký ban lãnh đạo tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - Từ năm 1994 – 2000: Phụ trách phòng kinh doanh Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
 - Từ năm 2000 – 2007: Phó Giám đốc Công ty Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.
 - Từ năm 2008 – đến nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán An Thành.

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng.

- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2011): 1.080.000 cổ phần:

- Sở hữu: 1.080.000 cổ phần
- Đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần
- Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: : không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: : không
- Hành vi vi phạm pháp luật: : không

Ông Nguyễn Văn Hùng:

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng.

- Giới tính Nam
- Ngày sinh 03/02/1970
- CMTND 013055591 Ngày cấp 23/03/2008 Nơi cấp: CA Hà Nội.
- Nơi sinh Lạc Sơn, Đô Lương, Nghệ An.
- Quốc tịch Việt Nam
- Dân tộc Kinh
- Quê quán Đô Lương, Nghệ An.
- Địa chỉ thường trú Phòng 1102, nhà A4, khu Đền lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- Chỗ ở hiện tại Phòng 407, tòa nhà CT1, khu chung cư Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- ĐT liên lạc ở cơ quan 04.6250.9999
- Trình độ văn hóa 12/12
- Trình độ chuyên môn Tài chính, tín dụng
- Quá trình công tác:
 - Từ 9/1990 đến 09/1991: Công nhân tại Liên đoàn vật lý địa chất Thanh Xuân Hà Nội.
 - Từ 10/1991 đến 09/1995: Nhân viên XN bê tông ly tâm và xây dựng Điện Vĩnh.
 - Từ 10/1995 đến 08/2000: Sinh viên Trường Đại học Công đoàn, Sinh viên Đại học Tài chính kế toán.
 - Từ 9/2000 đến 11/2001: Chuyên viên Kế toán tại Công ty sản xuất Thiết bị Điện Đông Anh – Hà Nội.
 - Từ 11/2001 đến 10/2007: Chuyên viên kế toán, Phó TP

Tài chính kế toán tại Công ty XNK Intimex.

- Từ 11/2007 đến 03/2008: Phó phòng môi giới OTC Công ty cổ phần Chứng khoán An Thành.
- Từ 04/2008 đến 01/2011: Giám đốc Khối tư vấn Công ty cổ phần Chứng khoán An Thành.
- Từ 01/2011 đến 11/2011: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Chứng khoán An Thành.
- Từ 12/2011 đến nay: Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Chứng khoán An Thành.

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác : Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (tính đến 31/12/2011): 0 cổ phần:
 - Sở hữu: 0 cổ phần
 - Đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần
- Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: Không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
 - Các khoản nợ đối với Công ty: không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty: không
 - Hành vi vi phạm pháp luật: không

3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.

3.1. Số lượng người lao động trong công ty;

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2011 là 30 người, trong đó:

TT	Loại lao động	Số lượng lao động (người)	Tỷ lệ (%)
1	Trình độ đại học và trên Đại học	28	93.34
2	Trình độ cao đẳng	0	0
3	Trình độ trung cấp	1	3.33
4	Lao động khác	1	3.33
	Tổng số	30	100

(Nguồn: Phòng Hành chính Nhân sự Công ty Cổ phần Chứng khoán An Thành)

3.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp;

Đối với ATSC, người lao động là tài sản vô cùng quý giá, quyết định vận mệnh và sự phát triển mạnh mẽ và bền vững Công ty trong quá trình hoạt động. Do đó, nhân tố con người được ATSC chú trọng đầu tư rất lớn. Bên cạnh chế độ đãi ngộ với mức lương hấp dẫn, Công ty luôn tạo môi trường làm việc đoàn kết, thân thiện và cạnh tranh bình đẳng để người lao động phát huy hết khả năng sáng tạo, tính năng động và góp phần hiệu quả vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, đầy đủ các thiết bị làm việc để đạt hiệu quả công việc cao nhất.

- Chính sách lương và thưởng: Công ty áp dụng chính sách tiền lương theo năng suất và hiệu quả công việc. Tiền thưởng cũng được xác định trên cơ sở kết quả kinh doanh của Công ty và hiệu quả làm việc của từng nhân viên.

- Bảo hiểm và phúc lợi: Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT và BHTN theo đúng quy định của pháp luật.

- Quy chế tiền lương, thưởng của Công ty được ban hành phù hợp với Bộ luật lao động, trên tinh thần đảm bảo công bằng, minh bạch, khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với Công ty và tạo động lực nâng cao chất lượng và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

- *Chính sách trợ cấp:*

Ngoài tiền lương, tiền thưởng, người lao động ở ATSC còn được hưởng các khoản phụ cấp, trợ cấp khác theo lương tùy thuộc vị trí công tác, năng lực làm việc của mỗi người và kết quả hoạt động của Công ty như trợ cấp xăng xe, trách nhiệm.... Các chế độ bảo hiểm như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động luôn được Công ty trú trọng.

- *Chính sách thu hút và đào tạo nguồn nhân lực*

Với mức thu nhập tương đối cao, môi trường làm việc tốt cùng với các chính sách đãi ngộ khác, ATSC đã thu hút được đội ngũ nhân sự có trình độ cao.

Quy trình tuyển dụng và đào tạo của ATSC được xây dựng một cách khoa học và linh hoạt. Ngoài nguồn nhân sự được thông báo tuyển dụng trên phương tiện thông tin đại chúng, website. ATSC còn hợp tác chặt chẽ với các tổ chức giáo dục đào tạo trong và ngoài nước, các trường đại học có uy tín và một số tổ chức cung ứng nhân sự chuyên nghiệp. Đó đó, ATSC có nhiều cơ hội tiếp cận và thu hút được đội ngũ nhân viên có trình độ cao, giàu kinh nghiệm và phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty.

C.
Y
↓
OÁ
NH
TP.V

ATSC đặc biệt coi trọng đến vấn đề đào tạo cho nhân viên. Các nhân viên mới được đào tạo về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo các chứng chỉ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề.

Ngoài việc tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khoá đào tạo nâng cao nghiệp vụ, ATSC còn chú trọng đến đào tạo kỹ năng nâng cao đảm bảo cho nhân viên hoàn thành mục tiêu như: kỹ năng giao tiếp và chăm sóc khách hàng, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng phân tích và nhận định thị trường.

VII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát:

a. Hội đồng Quản trị của ATSC có 5 thành viên, trong đó có 02 thành viên điều hành, 03 thành viên độc lập (không tham gia điều hành). Kể từ tháng 11/2011 Công ty chỉ còn 01 thành viên tham gia hoạt động điều hành.

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Ngọc Phú	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Phạm Đức Toàn	Thành viên HĐQT độc lập không điều hành
3	Nguyễn Bình Đông	Thành viên HĐQT độc lập không điều hành
4	Phạm Ngọc Toàn	Thành viên HĐQT độc lập không điều hành
5	Hà Huy Liệu	Thành viên HĐQT độc lập không điều hành

b. Ban kiểm soát của ATSC có 3 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập không điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Quỳnh Anh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Trọng Vĩnh	TV Ban Kiểm soát độc lập không điều hành
3	Kim Đức Thịnh	TV ban kiểm soát độc lập không điều hành

2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động theo Điều lệ Công ty. Năm 2011, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty. Kiểm tra giám sát về việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các quy định, điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động kinh doanh. Bằng các Nghị quyết và quyết định của mình, HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động Kinh doanh.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty họp định kỳ cùng với các kỳ họp HĐQT. Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ của công ty: giám sát, kiểm tra, thẩm tra báo cáo tài chính và các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nhằm bảo đảm tính chính xác, trung thực về báo cáo hoạt động của Công ty, nhằm đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư.

Hàng năm Ban Kiểm soát có báo cáo đánh giá hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính, đồng thời đưa ra những kiến nghị đối với HĐQT, Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét quyết định.

4. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty:

- Hội đồng quản trị hoạt động với mục đích quản lý và điều hành đem lại lợi ích cao nhất cho công ty, do vậy để hoạt động của HĐQT ngày càng có hiệu quả Các thành viên trong hội đồng quản trị sẽ cố gắng nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm đối với công việc mình được giao;
- Công ty sẽ phối hợp và hỗ trợ tối đa để các thành viên trong HĐQT và Ban kiểm soát hoàn thành tốt công việc theo quy định của pháp luật và theo quy điều lệ của công ty;
- Tiếp tục kiện toàn hệ thống quy chế quản lý nội bộ và triển khai thực hiện nhất quán tại các Phòng ban, Chi nhánh;
- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thuận lợi, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên.

5. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát:

Nhằm đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát đối với việc quản trị, điều hành và kiểm soát quá trình hoạt động kinh doanh của công ty. Năm 2011 Công ty thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo các mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 thông qua. Chi tiết như sau:

- Thù lao một tháng của Thành viên HĐQT là 2.000.000 đồng, Thành viên Ban kiểm soát là 1.000.000 đồng.
- Chi tiết từng người và số tiền cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị			
1	Phạm Ngọc Phú	24.000.000	
2	Phạm Đức Toàn	24.000.000	
3	Nguyễn Bình Đông	24.000.000	
4	Phạm Ngọc Toàn	16.000.000	Bổ nhiệm ngày 23/04/2011
5	Hà Huy Liệu	8.000.000	Bổ nhiệm ngày 05/09/2011
6	Nguyễn Hữu Long	16.000.000	Miễn nhiệm ngày 05/09/2011
II. Ban Kiểm soát			
1	Bà Nguyễn Quỳnh Anh: Trưởng BKS	12.000.000	
2	Ông Nguyễn Trọng Vĩnh: Thành viên BKS	12.000.000	
3	Ông Kim Đức Thịnh: Thành viên BKS	12.000.000	
	Tổng cộng	148.000.0000	

VIII. CÁC DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG:

1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước:

Không có

2. Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập:

TT	Họ và tên	Địa chỉ hộ khẩu	CMT/ ĐKKD	Quốc tịch	Số cổ phần
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Địa ốc Viễn Đông	Tầng 4, Tòa nhà In Công đoàn, số 17, ngõ 167, phố Tây Sơn, Q. Đống Đa, Hà Nội	052030	Việt Nam	700.000
2	Phạm Ngọc Phú	Số 135/48/2 Nguyễn Văn Cừ, Q. Long Biên, Hà Nội	011527023	Việt Nam	1.080.000
3	Phạm Đức Toàn	45 Hàng Chuối, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	011666064	Việt Nam	795.000
4	Nguyễn Hữu Long	P 1014 Nhà CT 3B, Khu đô thị Mỹ đình II, Xã Mỹ Đình, Huyện Từ Liêm, Hà Nội	013105766	Việt Nam	70.000

3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài:

Không có.

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2012



Phạm Ngọc Phú